TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày: 16-01-2024

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thiện Lợi.

2. Ông Vũ Tiến Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Hiển– Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 241/2023/HSST ngày 07 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Kiếm H, sinh ngày 17/9/1978, tại tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Số nhà D, ngõ F, đường T, tổ A, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Hoàng Thái M và bà Đỗ Thị T; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 116/2003/HSST ngày 13/11/2003 của Tòa án nhân dân thị xã Thái Bình (nay là thành phố T, tỉnh Thái Bình) xử phạt 24 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/10/2005, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 07/8/2004, chấp hành xong hình phạt bổ sung nộp 2.500.000 sung Ngân sách Nhà nước ngày 19/5/2008.

- Bản án số 83/2008/HSST ngày 17/7/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù, về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm

tội mà có", chấp hành xong hình phạt tù tháng 01/2009, chấp hành xong án phí ngày 19/11/2008.

- Bản án số 110/2011/HSST ngày 03/8/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/6/2018, chấp hành xong án phí ngày 07/11/2012, nộp sung Ngân sách Nhà nước số tiền 150.000 đồng ngày 20/3/2012, nộp 5.000.000 đồng tiền phạt bổ sung ngày 07/11/2012.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 255/QĐXPVPHC ngày 29/4/2009 của Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc, chấp hành xong ngày 29/6/2009.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 251/QĐXPVPHC ngày 02/8/2010 của Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình xử phạt Cảnh cáo về hành vi Đánh bạc.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/9/2023 đến ngày 02/10/2023 chuyển tạm giam. Có mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Phạm Ngọc B, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

2. Anh Lê Thanh T1, sinh năm 1970; Địa chỉ: Số nhà H, đường P, tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 26/9/2023, H H đi bộ từ nhà đến khu vực tái định cư Đ, tổ C, phường K, thành phố T, gặp và mua được của một người nam giới khoảng 25 tuổi, H không biết tên, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng, H cầm gói H1 vừa mua trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm chỗ để sử dụng. Khoảng 12 giờ cùng ngày H đi đến khu vực đê sông T thuộc tổ A, phường B, thành phố T thì bị tổ công tác Công an thành phố T phát hiện. Tại đây, trước sự chứng kiến của anh Lê Thanh T1, và anh Phạm Ngọc B, H đã đưa từ lòng bàn tay trái ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy tráng kim loại màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là H1 của H mua về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng gửi đi giám định, kết quả giám định đó là ma túy, loại H2 (H), có khối lượng 0,4382 gam. Sau đó tổ công tác đã yêu cầu H và mời 02 người chứng kiến về trụ sở Công an phường B để làm việc. Tại đây, tổ công tác tiếp tục kiểm tra người Hùng đã thu tại túi quần bên phải H đang mặc 01 ví giả da, bên trong có 01 căn

cước công dân mang tên Hoàng Kiếm H3, ngoài ra không phát hiện, thu giữ gì thêm. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và làm các thủ tục khác theo quy định.

Bản kết luận giám định số 1471/KL- KTHS ngày 29/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: "Mẫu vật quản lý của H H3 gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), *có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất*; có khối lượng 0,4382 gam *(Không phẩy bốn nghìn ba trăm tám mươi hai gam). Heroin STT: 09 Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như trên. Lời khai của người chứng kiến là anh Phạm Ngọc B và anh Lê Thanh T1 đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSTPTB ngày 07/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố H H3 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 35, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2023. Đề nghị phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định. Trả lại bị cáo 01 ví giả da, 01 căn cước công dân. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người chứng kiến và còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình lập ngày 26/9/2023 tại trụ sở Công an phường B, thành phố T; Bản kết luận giám định số 1471/KL- KTHS ngày 29/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh T và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 26/9/2023, tại khu vực đê sông T thuộc tổ A, phường B, thành phố T, H H3 có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,4382 gam ma túy, loại Heroin (H), mục đích để sử dụng cho bản thân bị Công an thành phố T phát hiện, bắt quả tang..

[3] *Điều 249 Bộ luật Hình sự: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:... c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;..."* Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như vậy cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bị cáo đã nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[5] Bị cáo có nhân thân rất xấu đã nhiều lần bị đưa ra xét xử và bị xử phạt hành chính nhưng bị cáo không lấy làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt tù trong đó có tội phạm về ma tuý và 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính nên cần áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự xử phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Về vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn trả sau giám định vì là vật cấm

tàng trữ, lưu hành. 01 ví giả da và 01 căn cước công dân đã thu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Hoàng Kiếm H3 khai mua của một người nam giới khoảng 25 tuổi tại khu vực Đ, tổ C, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình nhưng không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 35, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Kiếm H3 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Kiếm H3 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2023.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Hoàng Kiếm H3 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)* để sung ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,3693 gam ma túy, loại Heroin (Heroine) được hoàn trả sau giám định và toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1471/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh T. Trả lại bị cáo 01 ví giả da và 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Kiếm H3.

(Vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 07/12/2023).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/01/2024.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- CQCSĐT Công an thành phố Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
	Nguyễn Thị Hương